

Số: **167**/QĐ-BTP

Hà Nội, ngày **22** tháng **01** năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt Kế hoạch công tác năm 2020 của Văn phòng Bộ

BỘ TRƯỞNG BỘ TƯ PHÁP

Căn cứ Nghị định số 96/2017/NĐ-CP ngày 16 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tư pháp;

Căn cứ Quyết định số 1212/QĐ-BTP ngày 30 tháng 5 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Văn phòng Bộ Tư pháp;

Căn cứ Quyết định số 678/QĐ-BTP ngày 26 tháng 3 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành Quy chế xây dựng Kế hoạch của Bộ Tư pháp;

Căn cứ Quyết định số 86/QĐ-BTP ngày 17 tháng 01 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành Chương trình hành động của Ngành Tư pháp triển khai thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 01/01/2020 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu chỉ đạo điều hành thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2020; Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 01/01/2020 của Chính phủ về tiếp tục thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2020;

Xét đề nghị của Chánh Văn phòng Bộ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kèm theo Quyết định này Kế hoạch công tác năm 2020 của Văn phòng Bộ Tư pháp.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Bộ, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Cục trưởng Cục Kế hoạch - Tài chính, Vụ trưởng Vụ Thi đua - Khen thưởng và Thủ trưởng các đơn vị liên quan thuộc Bộ chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /

Nơi nhận:

- Như Điều 3 (để thực hiện);
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Các Thủ trưởng (để biết);
- Lưu: VT, VP (TH&KSTTHC).

KT. BỘ TRƯỞNG
THỦ TRƯỞNG

Nguyễn Khánh Ngọc



KẾ HOẠCH

Công tác năm 2020 của Văn phòng Bộ Tư pháp
(*Phê duyệt kèm theo Quyết định số 167/QĐ-BTP ngày 22/01/2020
của Bộ trưởng Bộ Tư pháp*)

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Triển khai có hiệu quả, hoàn thành chất lượng và đúng tiến độ các nhiệm vụ công tác của Văn phòng Bộ; thực hiện tốt chức năng tham mưu, giúp Bộ trưởng, các Thứ trưởng lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành và quản lý các hoạt động của Bộ, Ngành.

2. Yêu cầu

- Bám sát các nhiệm vụ công tác của Bộ, Ngành, đặc biệt là 09 nhóm nhiệm vụ trọng tâm công tác tư pháp năm 2020¹ và Chương trình hành động của ngành Tư pháp triển khai thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 01/01/2020 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu chỉ đạo điều hành thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2020; Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 01/01/2020 của Chính phủ về tiếp tục thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2020².

- Bảo đảm tính toàn diện, khả thi nhưng có trọng tâm, trọng điểm; phân công công việc hợp lý, cụ thể, xác định rõ trách nhiệm của từng đơn vị thuộc Văn phòng Bộ trong triển khai thực hiện, làm cơ sở để đăng ký thi đua và bình xét khen thưởng.

II. NỘI DUNG CÔNG TÁC

A. CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Nâng cao chất lượng công tác tham mưu, tổng hợp giúp Lãnh đạo Bộ trong công tác chỉ đạo, điều hành để thực hiện có hiệu quả 09 nhóm nhiệm vụ trọng tâm công tác tư pháp năm 2020, Chương trình hành động của Bộ, Ngành

¹ Nêu tại Báo cáo số 01/BC-BTP ngày 01/01/2020 về tổng kết công tác tư pháp năm 2019 và phương hướng, nhiệm vụ, giải pháp công tác năm 2020.

² Ban hành kèm theo Quyết định số 86/QĐ-BTP ngày 17/01/2020 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp.

thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 01/01/2020 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu chỉ đạo điều hành thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2020; Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 01/01/2020 của Chính phủ về tiếp tục thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2020 và phát biểu chỉ đạo của Phó Thủ tướng thường trực Chính phủ Trương Hòa Bình tại Hội nghị toàn quốc triển khai công tác tư pháp năm 2020.

2. Tổng hợp, đôn đốc, theo dõi sát tình hình thực hiện nhiệm vụ do Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và Lãnh đạo Bộ giao cho Bộ Tư pháp, các đơn vị thuộc Bộ thực hiện. Phát huy vai trò Tổ công tác của Bộ trưởng trong theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ.

3. Tham mưu và tổ chức thực hiện quyết liệt công tác cải cách hành chính, cải cách thủ tục hành chính. Phối hợp với các đơn vị rà soát, đề xuất chỉnh sửa các quy trình nội bộ (ISO) giải quyết công việc. Đẩy mạnh thực hiện chữ ký số và hồ sơ điện tử trong giải quyết công việc. Triển khai thực hiện hiệu quả chế độ báo cáo thuộc phạm vi quản lý của Bộ Tư pháp.

4. Chú trọng công tác truyền thông đối với các hoạt động của Bộ, ngành Tư pháp đến năm 2025. Tổ chức thực hiện tốt Quyết định số 2379/QĐ-BTP ngày 16/9/2019 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành Kế hoạch hướng tới kỷ niệm 75 năm Ngày truyền thống ngành Tư pháp (28/8/1945 - 28/8/2020) và Đại hội thi đua yêu nước ngành Tư pháp lần thứ V.

5. Thực hiện nghiêm các quy định về quản lý Ngân sách nhà nước, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, tài sản công. Cải thiện điều kiện làm việc; sửa chữa, cải tạo cảnh quan, Trụ sở Bộ Tư pháp và Khu di tích của Bộ ở Tuyên Quang nhân kỷ niệm 75 năm Ngày truyền thống ngành Tư pháp.

6. Tham mưu và tổ chức thực hiện nghiêm kỷ cương, kỷ luật công tác của Bộ tư pháp. Tiếp tục thực hiện kiện toàn cán bộ chủ chốt; chú trọng đào tạo, bồi dưỡng công chức, người lao động của Văn phòng Bộ.

B. CÁC NHIỆM VỤ CỤ THỂ

1. Công tác tham mưu, tổng hợp

1.1.. Tham mưu xây dựng các chương trình, kế hoạch đảm bảo tính khả thi, không để xảy ra tình trạng xin rút, hoãn hay nợ đọng đối với các đề án, văn bản trong Chương trình công tác của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ cũng như các đề án, văn bản thuộc thẩm quyền ban hành của Bộ trưởng Bộ Tư pháp.



Tham gia có chất lượng vào việc xây dựng, hoàn thiện đề án, văn bản, nhất là đối với các văn bản, đề án trình cấp trên.

1.2. Phối hợp với các đơn vị để kịp thời nắm bắt tình hình chất vấn và trả lời chất vấn của các đại biểu Quốc hội về các nội dung liên quan đến công tác tư pháp; rà soát, tổng hợp và xây dựng văn bản trả lời bảo đảm chất lượng, tiến độ đối với các kiến nghị của cử tri gửi tới các Kỳ họp Quốc hội; thực hiện tốt vai trò đầu mối trả lời kiến nghị địa phương, pháp chế Bộ, ngành, người dân, doanh nghiệp về các nội dung thuộc phạm vi quản lý của Bộ Tư pháp.

1.3. Theo dõi, đôn đốc tình hình thực hiện các Kế hoạch công tác của Bộ, Ngành, đảm bảo các nhiệm vụ được thực hiện theo đúng tiến độ; kịp thời tổng hợp thông tin, xây dựng Báo cáo phục vụ yêu cầu chỉ đạo, điều hành của Bộ, Ngành và theo yêu cầu của các cơ quan, đơn vị; đổi mới công tác chuẩn bị và tổ chức các cuộc họp giao ban đảm bảo kỷ luật, kỷ cương, đúng trọng tâm, trọng điểm, tiết kiệm thời gian; thực hiện tốt công tác điều phối hội nghị, hội thảo, tọa đàm, tập huấn, chuyên công tác địa phương của Bộ Tư pháp, bảo đảm tiết kiệm, hiệu quả; tích cực nghiên cứu, tham mưu cắt giảm hiệu quả chế độ báo cáo định kỳ, tăng cường tổ chức các cuộc họp theo hình thức trực tuyến.

1.4. Triển khai hiệu quả Thông tư số 12/2019/TT-BTP ngày 31/12/2019 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chế độ báo cáo định kỳ thuộc phạm vi quản lý của Bộ Tư pháp.

1.5. Tiếp tục tham mưu và tổ chức có hiệu quả hoạt động của Tổ công tác kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ, kết luận, chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Lãnh đạo Bộ Tư pháp; Chủ trì, phối hợp với các đơn vị, cá nhân thuộc Bộ có liên quan trong việc triển khai, tổ chức thực hiện Quy chế cập nhật, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ do Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và Lãnh đạo Bộ giao (*ban hành kèm theo Quyết định số 2478/QĐ-BTP ngày 02 tháng 10 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp*).

2. Công tác cải cách hành chính, kiểm soát thủ tục hành chính, ứng dụng quy trình ISO và ứng dụng công nghệ thông tin trong giải quyết công việc

2.1. Quán triệt, triển khai thực hiện có hiệu quả các văn bản, chỉ đạo chung về cải cách hành chính của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Bộ Nội vụ, chú trọng các vấn đề liên quan đến người dân, doanh nghiệp, bảo đảm tính công khai, minh bạch về nghĩa vụ và trách nhiệm của các bên nhằm tạo môi trường giao dịch thông suốt, đảm bảo hiệu lực thực thi; tích cực thực hiện các hoạt động tuyên truyền cải cách hành chính tại Bộ. Xây dựng và tổ chức triển khai hiệu



quả Đề án đo lường sự hài lòng của người dân, tổ chức đối với việc cung ứng dịch vụ công thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Tư pháp.

2.2. Thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính theo Kế hoạch cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2016-2020 (kèm theo Quyết định số 225/QĐ-TTg ngày 04/02/2016 của Thủ tướng Chính phủ) và tổ chức tốt việc tổng kết 10 năm thực hiện Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2011-2020 của Chính phủ tại Bộ Tư pháp. Triển khai thực hiện các chủ trương, định hướng lớn về cải cách TTHC theo yêu cầu, chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, trọng tâm là tiếp tục thực hiện Đề án Công dịch vụ công quốc gia. Đẩy mạnh các hoạt động kiểm soát TTHC nội bộ của Bộ, ngành Tư pháp; tiếp tục theo dõi, đôn đốc thực thi các phương án đơn giản hoá thủ tục hành chính, các phương án đơn giản hoá chế độ báo cáo theo lộ trình quy định các Nghị quyết của Chính phủ, Quyết định của Thủ tướng Chính phủ, Quyết định của Bộ trưởng Bộ Tư pháp đối với những lĩnh vực thuộc phạm vi chức năng quản lý Nhà nước của Bộ Tư pháp, công bố.

2.3. Tham mưu ban hành và tổ chức thực hiện có hiệu quả Kế hoạch kiểm tra công tác cải cách hành chính, kiểm soát thủ tục hành chính, thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông của Bộ Tư pháp năm 2020; chú trọng việc bồi dưỡng kiến thức, nghiệp vụ về thực hiện cải cách hành chính tại Bộ Tư pháp.

Rà soát, đánh giá và xử lý kết quả rà soát về thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ theo quy định của pháp luật; tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của các cá nhân, tổ chức về quy định hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ; nghiên cứu, đề xuất Lãnh đạo Bộ các sáng kiến cải cách thủ tục hành chính và các quy định có liên quan thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ; phối hợp với các đơn vị thuộc Bộ thực hiện tốt nhiệm vụ công bố, công khai thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực do Bộ Tư pháp quản lý.

2.4. Thực hiện hiệu quả Đề án tổ chức thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ Tư pháp và các đơn vị thuộc Bộ (đã được Bộ trưởng Bộ Tư pháp phê duyệt tại Quyết định số 3087/QĐ-BTP ngày 26/12/2018).

2.5. Thực hiện hiệu quả Kế hoạch xây dựng, mở rộng, chuyên đổi, áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 vào hoạt động của cơ quan Bộ Tư pháp và Mô hình khung hệ thống quản lý chất lượng của Hệ thống thi hành án dân sự giai đoạn 2019 – 2021 (đã được Bộ trưởng Bộ Tư pháp phê duyệt tại Quyết định số 1015/QĐ-BTP ngày 26/4/2019).



2.6. Phối hợp với Cục Công nghệ thông tin triển khai hiệu quả Hệ thống Quản lý văn bản và điều hành của Bộ Tư pháp, Hệ thống quản lý cơ sở dữ liệu theo dõi nhiệm vụ do Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Lãnh đạo Bộ giao; đẩy nhanh việc ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác chỉ đạo, điều hành.

3. Công tác truyền thông, phát ngôn, cung cấp thông tin báo chí và lễ tân

3.1. Thực hiện tốt công tác phát ngôn, cung cấp thông tin cho báo chí theo Quy chế phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí của Bộ Tư pháp và Hệ thống Thi hành án dân sự; xây dựng Chiến lược đẩy mạnh truyền thông đối với các hoạt động của Bộ, ngành Tư pháp đến năm 2025; xây dựng Kế hoạch công tác truyền thông của Bộ, ngành Tư pháp năm 2020 và tổ chức thực hiện theo Kế hoạch; ban hành các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn triển khai công tác thông tin, truyền thông gắn với việc triển khai các nhiệm vụ trọng tâm của Bộ, ngành Tư pháp năm 2020; thực hiện hiệu quả công tác điểm tin báo chí; chủ động nắm bắt, định hướng thông tin qua phản ánh của các cá nhân, tổ chức và thông tin phản ánh từ báo chí để tham mưu Lãnh đạo Bộ chỉ đạo giải quyết kịp thời.

3.2. Chủ trì, phối hợp triển khai thực hiện các hoạt động hướng tới kỷ niệm 75 năm Ngày truyền thống ngành Tư pháp Việt nam (28/8/1945 - 28/8/2020) và Đại hội thi đua yêu nước ngành Tư pháp lần thứ V theo Kế hoạch ban hành kèm theo Quyết định số 2379/QĐ-BTP ngày 16/9/2019 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp.

3.3. Làm tốt vai trò đầu mối phối hợp công tác trong và ngoài Ngành; duy trì và tạo mối quan hệ chặt chẽ trong phối hợp công tác với các đơn vị đầu mối của Văn phòng Chính phủ, Văn phòng Trung ương Đảng, Văn phòng Chủ tịch Nước, các Bộ, ban, ngành Trung ương, các cơ quan của Quốc hội và Sở Tư pháp các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương. Tổ chức thành công Hội nghị tư pháp các tỉnh có chung đường biên giới Việt Nam – Lào lần thứ V và các sự kiện, các hội nghị, hội thảo, cuộc họp và các hoạt động khác của Bộ, Ngành; tổ chức đón tiếp các đoàn khách quốc tế thăm và làm việc tại cơ quan Bộ.

3.4. Suu tầm, bổ sung tài liệu, hiện vật cho Phòng Truyền thống và quản lý, khai thác, sử dụng có hiệu quả Phòng Truyền thống của Bộ Tư pháp.

4. Công tác hành chính; văn thư - lưu trữ

4.1. Tổ chức thực hiện nghiêm kỷ cương, kỷ luật công tác tại Bộ Tư pháp, nhất là giờ giấc làm việc, kỷ luật hội họp, văn hóa công sở và các nội quy, quy chế khác của Bộ.



4.2. Tổ chức triển khai thực hiện tốt việc gửi nhận văn bản điện tử theo Quyết định số 28/2018/QĐ-TTg ngày 12/7/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc gửi, nhận văn bản điện tử giữa các cơ quan trong hệ thống hành chính nhà nước; tổ chức việc cung cấp thông tin cho công dân theo quy định của Luật, Nghị định và Quy chế cung cấp thông tin cho công dân của Bộ Tư pháp.

4.3. Triển khai các hoạt động kiểm tra, hướng dẫn chỉ đạo về nghiệp vụ văn thư, lưu trữ để các đơn vị thực hiện ngày càng bài bản, hiệu quả hơn. Tiếp tục thực hiện tốt Đề án số hoá, Phần mềm lưu trữ trong toàn cơ quan Bộ; thực hiện nghiêm các quy định của pháp luật về bảo vệ bí mật nhà nước, bí mật công tác trong công tác văn thư, lưu trữ tại Bộ Tư pháp.

5. Công tác tổ chức cán bộ, đào tạo, bồi dưỡng

5.1. Sắp xếp, luân chuyển, điều động, đào tạo, bồi dưỡng và giải quyết chế độ, chính sách đối với công chức, người lao động theo đúng quy định. Tiếp tục thực hiện Quyết định của Bộ trưởng Bộ Tư pháp phê duyệt Đề án tinh giản biên chế của Văn phòng Bộ giai đoạn 2015 - 2021. Rà soát tổ chức thực hiện nghiêm Nghị định số 161/2018/NĐ-CP ngày 29 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định về tuyển dụng công chức, viên chức, nâng ngạch công chức, thăng hạng viên chức và thực hiện chế độ hợp đồng một số loại công việc trong cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập và hướng dẫn của Bộ Nội vụ, Vụ Tổ chức cán bộ.

5.2. Tổ chức tốt các lớp bồi dưỡng nghiệp vụ về tập huấn kiến thức chung về Hệ thống quản lý chất lượng và Mô hình khung, kỹ năng xây dựng, chuyển đổi, áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng và Mô hình khung cho lãnh đạo, công chức đầu mối theo dõi của các đơn vị thuộc Bộ, công tác phòng cháy, chữa cháy cho các đối tượng là ban chỉ huy, đội phòng cháy, chữa cháy và cán bộ nòng cốt làm công tác phòng cháy chữa cháy của một số đơn vị thuộc Bộ; lớp tập huấn nghiệp vụ về công tác bảo vệ cho các đối tượng là cán bộ phụ trách công tác bảo vệ, nhân viên bảo vệ tại cơ quan Bộ và các đơn vị thuộc Bộ có trụ sở bên ngoài trên địa bàn thành phố Hà Nội.

5.3. Bảo đảm thực hiện tốt việc chấp hành kỷ cương, kỷ luật tại cơ quan Bộ theo Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 05/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong các cơ quan hành chính nhà nước các cấp và Quyết định số 2659/QĐ-BTP ngày 03/10/2012 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về việc ban hành chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp của cán bộ, công chức, viên chức ngành Tư pháp. Duy trì thường xuyên việc kiểm tra tình hình thực hiện nội quy,



quy chế, thời gian làm việc, gắn kết với công tác đánh giá, xếp loại cán bộ, công chức và công tác thi đua - khen thưởng.

6. Công tác tài chính - kế toán, quản trị

6.1. Thực hiện nghiêm Luật Ngân sách nhà nước, Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan; thực hiện tốt công tác quản lý nguồn kinh phí hoạt động của các đơn vị thuộc khối ngân sách Văn phòng, ưu tiên bố trí kinh phí thực hiện một số nhiệm vụ trọng tâm của Bộ, Ngành, khối Văn phòng; kiểm soát dự toán chặt chẽ, đồng thời tạo điều kiện cho các đơn vị chủ động trong việc chi và thanh quyết toán kinh phí theo tiến độ và quy định của pháp luật. Phối hợp chặt chẽ với Cục Kế hoạch - Tài chính trong việc điều chỉnh và cấp bổ sung kinh phí, ngân sách đối với các nhiệm vụ phát sinh. Đề xuất giải pháp thực hành tiết kiệm, tăng thu nhập cho cán bộ, công chức. Phối hợp Vụ Tổ chức cán bộ giải quyết dứt điểm một số nội dung chưa chính xác trong sổ bảo hiểm xã hội của cán bộ, công chức khối Văn phòng.

6.2. Thực hiện có hiệu quả công tác quản lý tài sản, cơ sở vật chất bảo đảm đáp ứng đủ các trang thiết bị làm việc cho các đơn vị thuộc khối Văn phòng theo quy định, bảo đảm không làm gián đoạn và ảnh hưởng đến việc tổ chức thực hiện nhiệm vụ; thực hiện công tác y tế, tổ chức khám sức khỏe định kỳ trong toàn cơ quan Bộ; thực hiện tốt công tác vệ sinh môi trường trong cơ quan Bộ; bảo đảm chất lượng an toàn vệ sinh thực phẩm, chất lượng phục vụ của Nhà ăn tập thể. Sửa chữa, cải tạo Trụ sở Bộ Tư pháp và Khu di tích của Bộ ở Tuyên Quang nhân kỷ niệm 75 năm Ngày truyền thống ngành Tư pháp Việt nam (28/8/1945 - 28/8/2020).

7. Công tác an ninh, trật tự, quản lý xe ô tô

7.1. Thực hiện tốt công tác bảo đảm an ninh, trật tự trong cơ quan Bộ; các nhiệm vụ về phòng cháy chữa cháy, quốc phòng và dân quân tự vệ của Bộ.

7.2. Điều phối hiệu quả công tác quản lý xe, đáp ứng kịp thời yêu cầu công việc của Lãnh đạo Bộ và các đơn vị liên quan, bảo đảm an toàn, tiết kiệm.


III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Văn phòng Bộ chủ động phối hợp với các đơn vị có liên quan tổ chức thực hiện Kế hoạch công tác. Lãnh đạo Văn phòng Bộ tiếp tục đổi mới công tác chỉ đạo điều hành, thường xuyên nắm bắt tình hình, chỉ đạo triển khai Kế hoạch công tác của Văn phòng Bộ bảo đảm hoàn thành nhiệm vụ đúng tiến độ và chất lượng, đồng thời, thực hiện nghiêm chủ trương về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, phòng, chống tham nhũng; thực hiện các giải pháp chăm lo đời sống cán bộ, công chức, người lao động.



2. Các đơn vị thuộc Bộ trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ của mình có trách nhiệm phối hợp với Văn phòng Bộ trong việc thực hiện Kế hoạch này.

3. Căn cứ vào Kế hoạch công tác năm 2020 của Văn phòng Bộ và Phụ lục kèm theo, Thủ trưởng các đơn vị thuộc Văn phòng Bộ có trách nhiệm xây dựng kế hoạch của đơn vị, xác định rõ thời gian và lộ trình thực hiện nhiệm vụ, trình Lãnh đạo Văn phòng Bộ phụ trách phê duyệt, gửi về Phòng Tổng hợp - Kiểm soát thủ tục hành chính để theo dõi, đôn đốc; tổ chức thực hiện và thường xuyên kiểm tra, báo cáo kết quả thực hiện với Lãnh đạo Văn phòng Bộ.

4. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc hoặc phát sinh các nhiệm vụ mới, Chánh Văn phòng Bộ kịp thời tham mưu, báo cáo Lãnh đạo Bộ để chỉ đạo, giải quyết. 

(Kèm theo Phụ lục chi tiết nội dung Kế hoạch công tác năm 2020 của Văn phòng Bộ)./.



PHỤ LỤC:
CHI TIẾT NỘI DUNG KẾ HOẠCH CÔNG TÁC NĂM 2020 CỦA VĂN PHÒNG BỘ TƯ PHÁP
(Kèm theo Kế hoạch được phê duyệt tại Quyết định số 167/QĐ-BTP ngày 22 tháng 01 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp)

STT	NỘI DUNG CÔNG VIỆC	ĐƠN VỊ THỰC HIỆN	ĐƠN VỊ PHỐI HỢP	THỜI GIAN HOÀN THÀNH	SẢN PHẨM CHỦ YẾU	NGUỒN KINH PHÍ BẢO ĐẢM	GHI CHÚ
I. Công tác tham mưu, tổng hợp							
1.	Xây dựng và tổ chức thực hiện Kế hoạch công tác, lịch làm việc của Lãnh đạo Bộ tham dự các Hội nghị triển khai công tác tư pháp năm 2020 tại các đơn vị thuộc Bộ và các địa phương.	Ban Thư ký	Phòng Tổng hợp - KSTTHC; Phòng Truyền thông	Tháng 01	Kế hoạch	Kinh phí tự chủ	
2.	Xây dựng Kế hoạch và điều phối việc tổ chức hội nghị, hội thảo, tọa đàm, tập huấn và các đoàn thanh tra, kiểm tra, khảo sát của Bộ Tư pháp năm 2020.	Ban Thư ký	Các đơn vị có liên quan thuộc Bộ	Tháng 3	Kế hoạch	Kinh phí tự chủ	
3.	- Thẩm tra tài liệu các đơn vị trình họp giao ban; xây dựng Thông báo kết luận của Lãnh đạo Bộ tại các Hội nghị, cuộc họp giao ban cấp Vụ, giao ban Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ, giao ban Lãnh đạo Bộ. - Chuẩn bị nội dung phỏng vấn báo chí của Lãnh đạo Bộ.	Ban Thư ký	Phòng Tổng hợp - KSTTHC; Phòng Truyền thông và các đơn vị có liên quan thuộc Bộ	Theo Kế hoạch của Lãnh đạo Bộ	Bài phát biểu; Thông báo kết luận; Nội dung phỏng vấn	Kinh phí tự chủ	

4.	Xây dựng Quyết định của Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành Chương trình hành động của ngành Tư pháp thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 01/01/2020 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu chỉ đạo điều hành thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2020; Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 01/01/2020 của Chính phủ về tiếp tục thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2020.	Phòng Tổng hợp -KSTTHC; Ban Thư ký	Các đơn vị có liên quan thuộc Bộ	Tháng 01	Quyết định, Chương trình	Kinh phí tự chủ	Đã hoàn thành (Quyết định số 86/QĐ-BTP ngày 17 tháng 01 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp)
5.	Xây dựng, trình Bộ trưởng ban hành Chỉ thị của Bộ trưởng về tổ chức Tết nguyên đán Canh Tý năm 2020.	Phòng Tổng hợp - KSTTHC	Các đơn vị thuộc Văn phòng	Tháng 01	Chỉ thị	Kinh phí tự chủ	Đã hoàn thành (Chỉ thị số 01/CT-BTP ngày 03/01/2020)
6.	Chuẩn bị và tổ chức Hội nghị triển khai công tác Văn phòng Bộ Tư pháp năm 2020.	Phòng Tổng hợp - KSTTHC	Các đơn vị thuộc Văn phòng	Tháng 01	Báo cáo, tài liệu Hội nghị	Kinh phí tự chủ	Đã hoàn thành (Hội nghị triển khai công tác Văn phòng Bộ ngày 03/01/2020)
7.	Xây dựng Quyết định của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về kiện toàn thành viên Tổ công tác kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ, kết luận, chỉ đạo của Chính phủ, Thủ	Phòng Tổng hợp - KSTTHC; Ban Thư ký	Các đơn vị có liên quan thuộc Bộ	Tháng 3	Quyết định,	Kinh phí tự chủ	

	tướng Chính phủ, Lãnh đạo Bộ Tư pháp.						
8.	Chuẩn bị tài liệu, bài phát biểu, kết luận (nếu có) phục vụ Lãnh đạo Bộ tham dự các Kỳ họp Quốc hội, Phiên họp UBTVQH, Chính phủ.	Phòng Tổng hợp - KSTTHC	Ban Thư ký	Theo lịch của QH, UBTVQH, CP.	Tài liệu, bài phát biểu, kết luận (nếu có)	Kinh phí tự chủ	
9.	Xây dựng Kế hoạch thực hiện Quy chế dân chủ trong hoạt động của Bộ Tư pháp năm 2020.	Phòng Tổng hợp - KSTTHC	Các đơn vị có liên quan thuộc Bộ	Tháng 3	Quyết định, Kế hoạch	Kinh phí tự chủ	
10.	Xây dựng Chương trình công tác của Ban Chỉ đạo thực hiện Quy chế dân chủ trong hoạt động của Bộ Tư pháp năm 2020.	Phòng Tổng hợp - KSTTHC	Các thành viên Ban Chỉ đạo	Tháng 3	Chương trình	Kinh phí tự chủ	
11.	Tổng hợp, trình Lãnh đạo Bộ phê duyệt Danh mục phân công xây dựng đề án, văn bản thuộc thẩm quyền ban hành của Bộ Tư pháp hoặc liên tịch ban hành.	Phòng Tổng hợp - KSTTHC	Các đơn vị có liên quan thuộc Bộ	Tháng 3	Quyết định, Bản phân công	Kinh phí tự chủ	
12.	Chủ trì, phối hợp với Cục Kế hoạch - Tài chính thực hiện tốt công tác thẩm tra đối với các dự thảo kế hoạch công tác hàng năm của một số đơn vị thuộc Bộ trong phạm vi trách nhiệm được giao theo quy định.	Phòng Tổng hợp - KSTTHC	Cục Kế hoạch - Tài chính và các đơn vị có liên quan thuộc Bộ	Tháng 1 - 2	Công văn	Kinh phí tự chủ	
13.	Chủ trì xây dựng Báo cáo và tập hợp văn kiện sơ kết 6 tháng đầu năm và tổng kết năm, triển khai công tác năm 2020 của Ngành.	Phòng Tổng hợp - KSTTHC	Ban Thư ký	Quý II; IV	Báo cáo, văn kiện Hội nghị	Kinh phí tự chủ	

14.	Xây dựng Báo cáo sơ kết, tổng kết tình hình thực hiện Quy chế dân chủ cơ sở của Bộ Tư pháp.	Phòng Tổng hợp – KSTTHC	Các đơn vị thuộc Bộ	Tháng 7,12	Báo cáo	Kinh phí tự chủ	
15.	Kịp thời chuẩn bị các nội dung để Lãnh đạo Bộ tham dự các cuộc họp của Ban Chỉ đạo Trung ương về thực hiện QCDC ở cơ sở.	Phòng Tổng hợp – KSTTHC	Các đơn vị có liên quan thuộc Bộ	Theo yêu cầu của Ban Chỉ đạo Trung ương về thực hiện QCDC ở cơ sở	Văn bản		
16.	Chủ trì xây dựng Báo cáo và tập hợp văn kiện sơ kết 6 tháng đầu năm và tổng kết năm, triển khai công tác năm 2020 của Văn phòng khối các đơn vị thuộc Bộ.	Phòng Tổng hợp – KSTTHC	Các đơn vị thuộc Văn phòng	Quý II; IV	Báo cáo sơ kết, Báo cáo tổng kết	Kinh phí tự chủ	
17.	Xây dựng Quyết định phê duyệt và công bố các sự kiện nổi bật năm 2020 của ngành Tư pháp.	Phòng Tổng hợp – KSTTHC	Các đơn vị có liên quan thuộc Bộ, các Bộ, ngành, địa phương	Tháng 12	Quyết định	Kinh phí tự chủ	
18.	Xây dựng Báo cáo tháng, quý, năm của Bộ Tư pháp về việc thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP; 02/NQ-CP, Nghị quyết số 139/NQ-CP và Nghị quyết số 35/NQ-CP của Chính phủ và các Chỉ thị, NQ khác của Đảng, Quốc hội, Chính phủ.	Phòng Tổng hợp – KSTTHC	Các đơn vị có liên quan thuộc Bộ	Theo Nghị quyết số 01/NQ-CP, Nghị quyết số 02/NQ-CP, Nghị quyết số 139/NQ-CP và Nghị quyết số 35/NQ-CP	Báo cáo	Kinh phí tự chủ	
19.	Xây dựng Báo cáo năm về tình hình	Phòng Tổng hợp	Các đơn vị có	Tháng 12	Báo cáo	Kinh phí	

	xây dựng và áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng năm 2020	– KSTTHC	liên quan thuộc Bộ			tự chủ	
20.	Xây dựng báo cáo hàng tháng về những vấn đề nổi lên trong công tác tư pháp gửi Ban Nội chính Trung ương.	Phòng Tổng hợp – KSTTHC	Các đơn vị có liên quan thuộc Bộ	Hàng tháng	Báo cáo	Kinh phí tự chủ	
21.	Xây dựng Báo cáo kiểm điểm sự chỉ đạo, điều hành của Chính phủ 6 tháng và cả năm 2020.	Phòng Tổng hợp – KSTTHC	Các đơn vị có liên quan thuộc Bộ	Theo yêu cầu của VPCP	Báo cáo	Kinh phí tự chủ	
22.	Xây dựng các văn bản của Bộ Tư pháp trả lời kiến nghị của cử tri gửi đến các kỳ họp thứ 8, 9 Quốc hội khóa XIV.	Phòng Tổng hợp – KSTTHC	Các đơn vị có liên quan thuộc Bộ	Theo yêu cầu của Ban Dân nguyện, UBTVQH, VPCP	Công văn	Kinh phí tự chủ	
23.	Báo cáo của Bộ Tư pháp tổng hợp kết quả giải quyết kiến nghị của cử tri gửi đến và sau Kỳ họp thứ 8, 9 Quốc hội khóa XIV.	Phòng Tổng hợp – KSTTHC	Các đơn vị có liên quan thuộc Bộ	Theo yêu cầu của Ban Dân nguyện, UBTVQH, VPCP	Báo cáo	Kinh phí tự chủ	
24.	Giải trình về những vấn đề liên quan đến việc giải quyết các phản ánh của cử tri, Nhân dân và các kiến nghị của Đoàn Chủ tịch UBTVQH; chuẩn bị các nội dung để Lãnh đạo Bộ tham dự các cuộc họp của Ban Dân nguyện, UBTVQH về công tác giải quyết kiến nghị của cử tri.	Phòng Tổng hợp – KSTTHC	Các đơn vị có liên quan thuộc Bộ	Theo yêu cầu của Ban Dân nguyện, UBTVQH, VPCP	Văn bản	Kinh phí tự chủ	
25.	Báo cáo của Bộ Tư pháp về việc thực hiện Nghị quyết của Quốc hội về chất vấn và trả lời chất vấn tại các kỳ họp	Phòng Tổng hợp – KSTTHC	Các đơn vị có liên quan thuộc Bộ	Theo yêu cầu của VPQH,	Báo cáo	Kinh phí tự chủ	

	Quốc hội.		Bộ	VPCP			
26.	Chuẩn bị tài liệu phục vụ các cuộc họp giao ban của Bộ.	Phòng Tổng hợp – KSTTHC	Các đơn vị có liên quan thuộc Bộ	Theo lịch họp giao ban	Báo cáo	Kinh phí tự chủ	
27.	Góp ý các đề án, văn bản theo đề nghị của các cơ quan, đơn vị.	Phòng Tổng hợp – KSTTHC	Các đơn vị có liên quan thuộc Bộ	Cả năm	Công văn	Kinh phí tự chủ	
28.	- Đôn đốc, theo dõi tình hình xây dựng văn bản, đề án trình Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, đề án, văn bản thuộc thẩm quyền ban hành của Bộ Tư pháp hoặc liên tịch ban hành. - Đôn đốc, theo dõi tình hình thực hiện nhiệm vụ Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao Bộ Tư pháp, kết luận, chỉ đạo của Lãnh đạo Bộ theo Quy chế cập nhật, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ do Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và Lãnh đạo Bộ giao.	Phòng Tổng hợp – KSTTHC	Ban Thư ký	Cả năm	Công văn	Kinh phí tự chủ	
29.	Tổ chức có hiệu quả hoạt động của Tổ công tác kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ, kết luận, chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Lãnh đạo Bộ Tư pháp.	Phòng Tổng hợp – KSTTHC	Các đơn vị có liên quan thuộc Bộ	Cả năm	Biên bản	Kinh phí tự chủ	
30.	Tổ chức việc cung cấp thông tin cho công dân theo quy định của Luật, Nghị định và Quy chế cung cấp thông tin cho công dân của Bộ Tư pháp.	Phòng Tổng hợp – KSTTHC	Các đơn vị có liên quan thuộc Bộ	Cả năm	Công văn	Kinh phí tự chủ	
31.	Nghiên cứu, đề xuất sửa đổi Quy chế	Phòng Tổng hợp	Các đơn vị có	Tháng 5	Báo cáo	Kinh phí	

	tổ chức hợp trong hoạt động của cơ quan Bộ Tư pháp (nếu cần thiết).	– KSTTHC	liên quan thuộc Bộ			tự chủ	
II. Công tác cải cách hành chính, kiểm soát thủ tục hành chính, ứng dụng quy trình ISO và ứng dụng công nghệ thông tin							
32.	Xây dựng, tổ chức triển khai hiệu quả Đề án đo lường sự hài lòng của người dân, tổ chức đối với việc cung ứng dịch vụ công thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Tư pháp.	Phòng Tổng hợp – KSTTHC	Các đơn vị có liên quan thuộc Bộ	Tháng 4	Đề án	Kinh phí tự chủ	
33.	Tổ chức thực hiện có hiệu quả Kế hoạch Cải cách hành chính của Bộ Tư pháp năm 2020 (ban hành kèm theo Quyết định số 3211/QĐ-BTP ngày 31/12/2019 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp).	Phòng Tổng hợp – KSTTHC	Các đơn vị có liên quan thuộc Bộ	Cả năm	Theo Kế hoạch	Kinh phí tự chủ	
34.	Tổ chức thực hiện có hiệu quả Kế hoạch kiểm soát TTHC của Bộ Tư pháp năm 2020 (ban hành kèm theo Quyết định số 3230/QĐ-BTP ngày 31/12/2019 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp).	Phòng Tổng hợp – KSTTHC	Các đơn vị có liên quan thuộc Bộ	Cả năm	Theo Kế hoạch	Kinh phí không tự chủ	
35.	Công bố Danh mục báo cáo định kỳ thuộc phạm vi quản lý của Bộ Tư pháp.	Phòng Tổng hợp – KSTTHC	Các đơn vị có liên quan thuộc Bộ	Tháng 4	Danh mục	Kinh phí không tự chủ	
36.	Trình Lãnh đạo Bộ ban hành Quyết định công bố danh mục thủ tục hành chính tiếp nhận trực tuyến trên Cổng dịch vụ công của Bộ Tư pháp (thay thế Quyết định số 1603/QĐ-BTP ngày 17/7/2019).	Phòng Tổng hợp – KSTTHC	Các đơn vị có liên quan thuộc Bộ	Tháng 9	Quyết định của Bộ trưởng Bộ tư pháp	Kinh phí tự chủ	

37.	Thực hiện các nhiệm vụ thường xuyên và các nhiệm vụ trọng tâm năm 2020 về kiểm soát thủ tục hành chính tại các văn bản, đề án của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ theo Kế hoạch kiểm soát TTHC của Bộ Tư pháp năm 2020.	Phòng Tổng hợp – KSTTHC	Các đơn vị có liên quan thuộc Bộ	Cả năm và theo yêu cầu	Theo Kế hoạch	Kinh phí không tự chủ	
38.	Tổ chức thực hiện hiệu quả Kế hoạch xây dựng, mở rộng, chuyển đổi, áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 vào hoạt động của cơ quan Bộ Tư pháp và Mô hình khung hệ thống quản lý chất lượng của Hệ thống thi hành án dân sự giai đoạn 2019 - 2021.	Phòng Tổng hợp – KSTTHC	Các đơn vị thuộc Bộ có liên quan	Cả năm	Công văn, báo cáo	Kinh phí tự chủ	
39.	Kiểm toàn Ban Chỉ đạo ISO Khối cơ quan Bộ (gồm: Văn phòng Bộ, các Vụ, Thanh tra Bộ).	Phòng Tổng hợp – KSTTHC	Các đơn vị thuộc Bộ có liên quan	Tháng 3	Quyết định	Kinh phí tự chủ	
40.	Tổ chức các lớp tập huấn kiến thức chung về Hệ thống quản lý chất lượng và Mô hình khung, kỹ năng xây dựng, chuyển đổi, áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng và Mô hình khung cho lãnh đạo, công chức đầu mối theo dõi của các đơn vị thuộc Bộ.	Phòng Tổng hợp – KSTTHC	Các đơn vị thuộc Bộ có liên quan	Quý I	Các lớp tập huấn được tổ chức	Kinh phí tự chủ	
41.	Ban hành Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015.	Phòng Tổng hợp – KSTTHC	Các đơn vị thuộc Bộ có liên quan	Cả năm	Công văn, báo cáo	Kinh phí tự chủ	
42.	Công bố Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015.	Phòng Tổng hợp – KSTTHC	Các đơn vị thuộc Bộ có liên quan	Tháng 12	Công văn, báo cáo	Kinh phí tự chủ	

43.	Tiếp tục quán triệt, triển khai thực hiện có hiệu quả các văn bản, chỉ đạo chung về cải cách hành chính của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Bộ Nội vụ. Tổ chức giao ban công tác cải cách hành chính hoặc thực hiện lồng ghép nội dung vào các cuộc họp giao ban cấp vụ, giao ban Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ định kỳ.	Phòng Tổng hợp – KSTTHC	Ban Thư ký, các đơn vị thuộc Văn phòng	Cả năm	Báo cáo, công văn, Hội nghị	Kinh phí tự chủ	
44.	Tổ chức tổng kết thực hiện Nghị quyết số 30c/NQ-CP ngày 08/11/2011 của Chính phủ về chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2011-2020 tại Bộ Tư pháp.	Phòng Tổng hợp – KSTTHC	Các đơn vị có liên quan thuộc Bộ	Theo Kế hoạch của Ban Chỉ đạo cải cách hành chính của Chính phủ	Báo cáo	Kinh phí tự chủ	
45.	Tích cực thực hiện các hoạt động tuyên truyền cải cách hành chính tại Bộ, trong đó chú trọng cải tiến và nâng cao chất lượng thông tin trên Trang thông tin Cải cách hành chính thuộc Cổng thông tin điện tử của Bộ	Phòng Tổng hợp – KSTTHC	Các đơn vị có liên quan thuộc Bộ	Cả năm	Báo cáo, công văn, Hội nghị, Tin bài	Kinh phí tự chủ	
46.	Tiếp tục thực hiện có hiệu quả việc bồi dưỡng kiến thức, nghiệp vụ về thực hiện cải cách hành chính tại Bộ Tư pháp.	Phòng Tổng hợp – KSTTHC	Phòng Tổ chức – hành chính	Cả năm	Hội nghị, Tọa đàm	Kinh phí tự chủ	
47.	Trình Lãnh đạo Bộ ban hành và tổ chức thực hiện có hiệu quả Kế hoạch kiểm tra công tác cải cách hành chính của các đơn vị thuộc Bộ Tư pháp năm 2020.	Phòng Tổng hợp – KSTTHC	Các đơn vị thuộc Văn phòng; Các đơn vị có liên quan thuộc Bộ.	Cả năm	Quyết định	Kinh phí tự chủ	

48.	Chủ trì đôn đốc các đơn vị thuộc Bộ thực hiện các nhiệm vụ tại Kế hoạch cải cách hành chính của Bộ Tư pháp	Phòng Tổng hợp – KSTTHC	Các đơn vị có liên quan thuộc Bộ	Cả năm	Công văn, báo cáo	Kinh phí tự chủ	
49.	Xây dựng Báo cáo về việc tự đánh giá, chấm điểm tiêu chí, tiêu chí thành phần chỉ số Cải cách hành chính năm 2019 của Bộ Tư pháp.	Phòng Tổng hợp – KSTTHC	Các đơn vị có liên quan thuộc Bộ	Theo yêu cầu của Bộ Nội vụ	Báo cáo	Kinh phí tự chủ	
50.	Tổ chức các Hội nghị, Tọa đàm rút kinh nghiệm sau khi công bố các chỉ số PAR INDEX.	Phòng Tổng hợp – KSTTHC	Các đơn vị có liên quan thuộc Bộ	Ngay sau khi Bộ Nội vụ và Phòng thương mại và công nghiệp VN công bố	Hội nghị, Tọa đàm	Kinh phí tự chủ	
51.	Xây dựng các Báo cáo cải cách hành chính của Bộ Tư pháp hàng quý, 6 tháng và năm gửi Bộ Nội vụ.	Phòng Tổng hợp – KSTTHC	Các đơn vị có liên quan thuộc Bộ	Cả năm	Báo cáo	Kinh phí tự chủ	
52.	Thực hiện hiệu quả Đề án tổ chức thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ Tư pháp và các đơn vị thuộc Bộ.	Phòng Tổng hợp – KSTTHC	Các đơn vị có liên quan thuộc Bộ	Cả năm	Báo cáo	Kinh phí tự chủ	
53.	Quản lý, sử dụng, khai thác Cổng dịch vụ công trực tuyến, Phần mềm Một cửa điện tử của Bộ Tư pháp; kiểm tra, đôn đốc các đơn vị sử dụng Phần mềm một cửa để theo dõi, công khai kết quả giải quyết các thủ tục hành chính.	Phòng Tổng hợp – KSTTHC	Cục Công nghệ thông tin và các đơn vị có liên quan thuộc Bộ	Cả năm	Báo cáo	Kinh phí tự chủ	
54.	Rà soát, lựa chọn các thủ tục hành chính đáp ứng đầy đủ các tiêu chí theo	Phòng Tổng hợp – KSTTHC	Cục Công nghệ thông tin và	Cả năm	Báo cáo	Kinh phí tự chủ	

	quy định pháp luật để cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4.		các đơn vị có liên quan thuộc Bộ				
55.	Tổ chức Tọa đàm triển khai Thông tư số 12/2019/TT-BTP ngày 31/12/2019 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chế độ báo cáo định kỳ thuộc phạm vi quản lý của Bộ Tư pháp.	Phòng Tổng hợp – KSTTHC	Các đơn vị có liên quan thuộc Bộ	Tháng 4	Tọa đàm	Kinh phí tự chủ	
III. Công tác truyền thông, phát ngôn, cung cấp thông tin báo chí và lễ tân							
56.	- Tiếp tục thực hiện hiệu quả Quy chế phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí của Bộ Tư pháp và Hệ thống Thi hành án dân sự (ban hành kèm theo Quyết định số 27/QĐ-BTP ngày 05/01/2018); - Thực hiện nhiệm vụ điểm tin báo chí phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành của Lãnh đạo Bộ.	Phòng Truyền thông	Các đơn vị có liên quan thuộc Bộ	Cả năm	Văn bản điểm tin báo chí	Kinh phí không tự chủ	
57.	Hoàn thiện trình Lãnh đạo Bộ ban hành Chiến lược đẩy mạnh truyền thông đối với các hoạt động của Bộ, ngành Tư pháp đến năm 2025	Phòng Truyền thông	Báo Pháp luật Việt Nam, Cục Công nghệ thông tin, Vụ Phổ biến, giáo dục pháp luật và các đơn vị khác thuộc Bộ	Quý I/2020	Chiến lược	Ngân sách nhà nước	
58.	Xây dựng và triển khai thực hiện Kế	Phòng Truyền	Các đơn vị có	Tháng 3	Kế hoạch	Kinh phí	

	hoạch truyền thông năm 2020 của Bộ, ngành Tư pháp	thông	liên quan thuộc Bộ			không tự chủ	
59.	Ban hành thông cáo báo chí văn bản quy phạm pháp luật.	Phòng Truyền thông	Các Bộ, ngành liên quan	Hàng tháng	Thông cáo báo chí	Kinh phí không tự chủ	
60.	Tổ chức họp báo và gặp mặt các cơ quan báo chí.	Phòng Truyền thông	Phòng Tổng hợp - KSTTHC	Định kỳ hàng quý và đột xuất	Các cuộc họp báo	Kinh phí không tự chủ	
61.	Chủ trì, phối hợp với các đơn vị, các tổ chức đoàn thể tổ chức các sự kiện, hội nghị, tọa đàm của Bộ, ngành; các buổi làm việc giữa Bộ Tư pháp với các Đại biểu Quốc hội, cơ quan Trung ương, Bộ, ngành, địa phương.	Phòng Truyền thông	Ban Thư ký, Phòng Tổng hợp - KSTTHC; các đơn vị thuộc Bộ	Theo yêu cầu công tác của Bộ, ngành	Hội nghị, hội thảo, tọa đàm, các cuộc họp	Kinh phí tự chủ và kinh phí không tự chủ	
62.	Triển khai thực hiện các hoạt động kỷ niệm 75 năm Ngày truyền thống ngành Tư pháp Việt nam (28/8/1945 - 28/8/2020).	Phòng Truyền thông	Các đơn vị thuộc Bộ	Quý II, III	Hội nghị, tọa đàm, các cuộc họp	Kinh phí không tự chủ	
63.	Xây dựng tài liệu, kỹ yếu phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành của Lãnh đạo Bộ.	Phòng Truyền thông	Các đơn vị thuộc Bộ	Theo yêu cầu công tác của Bộ, ngành	Tài liệu, kỹ yếu	Kinh phí không tự chủ	
64.	Chủ trì, phối hợp các đơn vị liên quan tổ chức thực hiện các hoạt động lễ tân đối ngoại phục vụ công tác đối ngoại và hợp tác quốc tế của Bộ và các đơn vị thuộc Bộ.	Phòng Truyền thông	Vụ Hợp tác quốc tế và các đơn vị liên quan	Cả năm		Kinh phí không tự chủ	

IV. Công tác tổ chức - hành chính, văn thư, lưu trữ, thi đua khen thưởng

65.	<p>- Tham mưu, đề xuất việc sắp xếp, luân chuyển, điều động, đào tạo, bồi dưỡng, giải quyết chế độ, chính sách đối với công chức, người lao động theo đúng quy định.</p> <p>- Tham mưu, đề xuất cử công chức đi đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, quản lý hành chính nhà nước và lý luận chính trị.</p> <p>- Đánh giá công chức, người lao động thuộc Văn phòng Bộ năm 2019.</p> <p>- Triển khai thực hiện Quyết định của Bộ trưởng Bộ Tư pháp phê duyệt Đề án tinh giản biên chế của Văn phòng Bộ giai đoạn 2015 - 2021.</p>	Phòng Tổ chức - hành chính	Các đơn vị thuộc Văn phòng Bộ	Cả năm	Quyết định; Công văn	Kinh phí tự chủ	
66.	Ban hành Quy chế tiếp nhận, xử lý, phát hành và quản lý văn bản điện tử theo Quyết định 28/2018/QĐ-TTg ngày 12/7/2018 của Thủ tướng chính phủ.	Phòng Tổ chức - hành chính;	Các đơn vị thuộc Bộ	Tháng 3	Quy chế	Ngân sách nhà nước	
67.	<p>- Phát động phong trào thi đua, khen thưởng năm 2020, đăng ký thi đua năm 2020 và tổ chức sơ kết, tổng kết.</p> <p>- Xây dựng Báo cáo sơ kết công tác thi đua 6 tháng đầu năm 2020; Báo cáo tổng kết công tác thi đua, khen thưởng năm 2020 và phương hướng, nhiệm vụ công tác năm 2021 của Văn phòng Bộ.</p>	Phòng Tổ chức - hành chính	Các đơn vị thuộc Văn phòng Bộ	<p>- Phát động phong trào và đăng ký thi đua: Tháng 1.</p> <p>- Sơ kết, tổng kết: theo Kế hoạch của Văn phòng.</p>	Công văn, Báo cáo	Kinh phí tự chủ	

68.	Triển khai thực hiện tốt việc gửi nhận văn bản điện tử theo Quyết định số 28/2018/QĐ-TTg ngày 12/7/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc gửi, nhận văn bản điện tử giữa các cơ quan trong hệ thống hành chính nhà nước.	Phòng Tổ chức - hành chính	Các đơn vị có liên quan thuộc Bộ	Cả năm	Công văn	Kinh phí tự chủ	
69.	Xây dựng và tổ chức thực hiện Kế hoạch kiểm tra nghiệp vụ văn thư, lưu trữ tại các đơn vị thuộc Bộ.	Phòng Tổ chức - hành chính	Các đơn vị có liên quan thuộc Bộ	Tháng 4 - 9	Kế hoạch	Kinh phí tự chủ	
70.	Xây dựng Kế hoạch thu thập hồ sơ, tài liệu của Lãnh đạo Bộ và các đơn vị thuộc Bộ về kho lưu trữ cơ quan.	Phòng Tổ chức - hành chính	Các đơn vị có liên quan thuộc Bộ	Tháng 10	Kế hoạch	Kinh phí tự chủ	
71.	Chỉnh lý, số hóa tài liệu lưu trữ.	Phòng Tổ chức - hành chính	Các đơn vị có liên quan thuộc Bộ	Tháng 12	Hồ sơ, tài liệu	Kinh phí tự chủ	
72.	Xây dựng Báo cáo tổng kê tổng hợp về công tác lưu trữ và tài liệu lưu trữ gửi Cục Văn thư và Lưu trữ Nhà nước.	Phòng Tổ chức - hành chính	Các đơn vị có liên quan thuộc Bộ	Tháng 12	Báo cáo	Kinh phí tự chủ	

V. Công tác tài chính - kế toán, quản trị

73.	Triển khai dự toán chi ngân sách năm 2020 đến các đơn vị sử dụng ngân sách Văn phòng Bộ.	Phòng Tài chính- kế toán	Các đơn vị thuộc khối ngân sách Văn phòng	Tháng 02	Công văn, báo cáo	Kinh phí tự chủ	
-----	--	--------------------------	---	----------	-------------------	-----------------	--

74.	Thẩm định dự toán năm 2020 cho các đơn vị thuộc khối sử dụng ngân sách Văn phòng.	Phòng Tài chính - Kế toán	Các đơn vị thuộc khối ngân sách Văn phòng	Quý II	Công văn	Kinh phí tự chủ	
75.	Thực hiện công tác quản lý nguồn kinh phí hoạt động của các đơn vị thuộc khối ngân sách Văn phòng; thanh, quyết toán đúng tiến độ và theo quy định; đôn đốc các đơn vị thuộc Văn phòng và các đơn vị sử dụng ngân sách Văn phòng hoàn thành việc quyết toán sử dụng ngân sách năm 2020.	Phòng Tài chính - Kế toán	Các đơn vị thuộc khối ngân sách Văn phòng	Cả năm		Kinh phí tự chủ	
76.	Phối hợp Vụ Tổ chức cán bộ giải quyết dứt điểm một số nội dung chưa chính xác trong sổ bảo hiểm xã hội; giải quyết kịp thời chế độ, chính sách cho công chức, người lao động thuộc khối Văn phòng.	Phòng Tài chính - Kế toán	Các đơn vị thuộc khối ngân sách Văn phòng	Cả năm		Kinh phí tự chủ	
77.	Xây dựng Báo cáo về tình hình sử dụng kinh phí ngân sách Văn phòng năm 2020.	Phòng Tài chính - Kế toán	Các đơn vị thuộc khối ngân sách Văn phòng	Tháng 10	Báo cáo	Kinh phí tự chủ	
78.	Thực hiện các thủ tục liên quan đến việc mua sắm, sửa chữa thông qua đấu thầu theo quy định.	Tổ chuyên gia giúp việc đấu thầu	Phòng Tài chính - Kế toán, Phòng Quản trị	Cả năm		Kinh phí tự chủ	
79.	- Giám sát, theo dõi các hợp đồng dịch vụ. - Mua sắm trang cấp trang thiết bị, văn phòng phẩm phục vụ công tác của cơ	Phòng Quản trị	Phòng Tài chính - Kế toán	Cả năm		Kinh phí tự chủ	

	quan Bộ, cán bộ, công chức khối Văn phòng Bộ.						
80.	Bảo trì, sửa chữa trang thiết bị làm việc của cán bộ, công chức Khối Văn phòng Bộ: Máy vi tính, máy in, máy photocopy, điều hoà nhiệt độ...	Phòng Quản trị	Phòng Tài chính - Kế toán	Cả năm		Kinh phí tự chủ	
81.	Sửa chữa, cải tạo Trụ sở Bộ Tư pháp; Khu di tích lịch sử của Bộ tại tỉnh Tuyên Quang	Tổ chuyên gia giúp việc đầu thầu	Phòng Tài chính - Kế toán, Phòng Quản trị, Phòng Bảo vệ và các đơn vị liên quan	Tháng 7		Kinh phí không tự chủ	
82.	Thực hiện công tác vệ sinh môi trường cơ quan Bộ	Phòng Quản trị	Các đơn vị liên quan	Cả năm		Kinh phí tự chủ	
83.	Thực hiện tốt công tác y tế; tổ chức khám sức khỏe định kỳ toàn cơ quan.	Phòng Quản trị	Các đơn vị thuộc Bộ có liên quan	Quý II		Kinh phí tự chủ	
84.	Tổ chức Nhà ăn tập thể, thực hiện hạch toán theo quy định.	Phòng Quản trị	Phòng Tài chính - Kế toán	Cả năm		Kinh phí tự chủ	
85.	Thực hiện công tác thanh lý tài sản năm 2020.	Hội đồng thanh lý tài sản	Phòng Quản trị, Phòng Tài chính - Kế toán	Cả năm		Kinh phí tự chủ	

VI. Công tác an ninh, trật tự, quản lý xe ô tô

86.	Bảo đảm an ninh, trật tự, bảo đảm an toàn trong công tác phòng cháy chữa cháy, phòng chống cháy nổ, quốc phòng, dân quân tự vệ trong cơ quan Bộ.	Phòng Bảo vệ	Các đơn vị liên quan	Thực hiện thường xuyên		Kinh phí tự chủ	
87.	Tổ chức lớp bồi dưỡng về công tác phòng cháy, chữa cháy cho các đối tượng là ban chỉ huy, đội phòng cháy, chữa cháy và cán bộ nòng cốt làm công tác phòng cháy chữa cháy của một số đơn vị thuộc Bộ.	Phòng Bảo vệ	Phòng Tổ chức - hành chính; các đơn vị thuộc Bộ; các đơn vị thuộc Văn phòng Bộ	Tháng 4	Lớp bồi dưỡng	Kinh phí đào tạo, bồi dưỡng của Bộ và kinh phí tự chủ của các đơn vị có trụ sở không đóng tại 60 Trần Phú, Ba Đình, Hà Nội	
88.	Tổ chức lớp tập huấn nghiệp vụ về công tác bảo vệ cho các đối tượng là cán bộ phục trách công tác bảo vệ, nhân viên bảo vệ tại cơ quan Bộ và các đơn vị thuộc Bộ có trụ sở bên ngoài trên địa bàn thành phố Hà Nội.	Phòng Bảo vệ	Phòng Tổ chức - hành chính; các đơn vị thuộc Bộ; các đơn vị thuộc Văn phòng Bộ	Tháng 11	Lớp bồi dưỡng	Kinh phí đào tạo, bồi dưỡng	
89.	Thực hiện tốt công tác quản lý, điều phối xe ô tô, đáp ứng kịp thời yêu cầu công việc của Lãnh đạo Bộ và các đơn vị liên quan.	Đội xe	Các đơn vị liên quan	Thực hiện thường xuyên		Kinh phí tự chủ	